Trường THCS Trần Quang Khải

Lớp:………………………………….

Họ và tên:…………………………….

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

**MÔN: LỊCH SỬ LỚP 9**

**Năm học: 2022 - 2023**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1: Biến đổi tích cực quan trọng đầu tiên của các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?**

1. Từ những nước thuộc địa trở thành những nước độc lập.
2. Nhiều nước có tốc độ phát triển kinh tế nhanh.
3. Hiệp hội các nước Đông Nam Á được thành lập (ASEAN).
4. Ngày càng mở rộng đối ngoại, hợp tác với các nước Đông Á và EU.

**Câu 2: Ngày 8/8/1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) thành lập với sự tham gia của 5 nước nào?**

1. Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore, Thái Lan
2. Indonesia, Việt Nam, Lào, Philippines, Singapore
3. Việt Nam, Lào, Campuchia, Philippines, Malaysia
4. Indonesia, Singapore, Việt Nam, Philippines, Malaysia

**Câu 3: ASEAN ra đời nhằm cùng nhau hợp tác trên lĩnh vực nào?**

1. Kinh tế, chính trị
2. Quân sự, chính trị
3. Kinh tế, quân sự
4. Kinh tế

**Câu 4: Việt Nam gia nhập ASEAN vào khoảng thời gian nào?**

1. Tháng 7 năm 1992
2. Tháng 7 năm 1995
3. Tháng 7 năm 1997
4. Tháng 4 năm 1999

**Câu 5: Từ những năm 90 của thế kỉ XX đến nay, ASEAN đã chuyển trọng tâm hoạt động sang lĩnh vực nào?**

1. Hợp tác trên lĩnh vực du lịch.
2. Hợp tác trên lĩnh vực quân sự.
3. Hợp tác trên lĩnh vực giáo dục.
4. Hợp tác trên lĩnh vực kinh tế.

**Câu 6: Điểm nổi bật của tình hình kinh tế nước Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?**

1. Bị tàn phá và thiệt hại nặng nề về người và của.
2. Phụ thuộc chặt chẽ vào các nước châu Âu.
3. Thu được nhiều lợi nhuận và trở thành nước tư bản giàu mạnh nhất.
4. Nhanh chóng khôi phục kinh tế và phát triển.

**Câu 7: Nguyên nhân cơ bản nhất thúc đẩy nền kinh tế Mĩ phát triển nhanh chóng sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:**

1. Bán vũ khí cho các bên tham chiến.
2. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.
3. Áp dụng các thành tựu khoa học - kĩ thuật vào sản xuất.
4. Tập trung sản xuất và tập trung tư bản cao.

**Câu 8: Điểm nổi bật trong chính sách đối nội của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?**

1. Thực hiện chế độ phân biệt chủng tộc.
2. Chống phong trào công nhân và Đảng cộng sản Mĩ hoạt động.
3. Chống sự nổi loạn của thế hệ trẻ.
4. Đối phó với phong trào đấu tranh của người da đen.

**Câu 9: Mục tiêu cơ bản “chiến lược toàn cầu” của Mĩ là gì?**

1. Ngăn chặn, đẩy lùi rồi tiến tới tiêu diệt các nước xã hội chủ nghĩa.
2. Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, khống chế các nước đồng minh của Mĩ.
3. Thiết lập sự thống trị trên toàn thế giới.
4. A, B, C đúng.

**Câu 10: Nhân tố nào được coi là “ngọn gió thần” đối với nền kinh tế Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai?**

1. Chiến tranh Triều Tiên, Việt Nam.
2. Sự viện trợ của Mĩ cho Nhật Bản.
3. Sự viện trợ của các nước Tây Âu cho Nhật Bản.
4. Thành tựu của cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật hiện đại.

**Câu 11: Nguyên nhân chủ yếu quyết định sự phát triển “thần kì” của Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là:**

1. Áp dụng khoa học- kĩ thuật vào sản xuất.
2. Vai trò quản lý, điều tiết của nhà nước.
3. Vai trò của con người Nhật Bản.
4. Chi phí cho quốc phòng ít.

**Câu 12: Chế độ chính trị của Nhật Bản hiện nay là gì?**

1. Chế độ xã hội chủ nghĩa
2. Chế độ cộng hòa tổng thống
3. Chế độ quân chủ lập hiến
4. Chế độ quân chủ chuyên chế

**Câu 13: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản bị quân đội nước nào chiếm đóng dưới danh nghĩa quân Đồng minh?**

1. Anh
2. Pháp
3. Liên Xô
4. Mĩ

**Câu 14: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai , nền kinh tế Tây Âu có đặc điểm gì nổi bật?**

1. Hoàn toàn kiệt quệ
2. Phát triển mạnh mẽ
3. Phát triển không ổn định
4. Phát triển chậm

**Câu 15:  Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Tây Âu có thái độ như thế nào đối với vấn đề độc lập dân tộc ở các thuộc địa cũ?**

1. Đa số ủng hộ việc công nhận nền độc lập của các nước thuộc địa.
2. Tìm cách thiết lập chế độ thuộc địa kiểu mới đối với các thuộc địa.
3. Tiến hành chiến tranh xâm lược nhằm khôi phục ách thống trị đối với các thuộc địa trước đây.
4. Ủng hộ việc công nhận quyền tự trị của các thuộc địa.

**Câu 16: Nguyên nhân khách quan nào đã giúp kinh tế các nước Tây Âu phục hồi và phát triển sau Chiến tranh thế giới thứ hai?**

1. Được đền bù chiến phí từ các nước bại trận.
2. Tinh thần lao động tự lực của các nước Tây Âu.
3. Được sự giúp đỡ từ Liên Xô.
4. Sự viện trợ của Mĩ trong kế hoạch Mác-san.

**Câu 17: Liên minh châu Âu (EU) là tổ chức mang tính chất gì?**

1. Liên minh quân sự - chính trị.
2. Liên minh giáo dục, văn hóa, y tế.
3. Liên minh về khoa học - kỹ thuật.
4. Liên minh kinh tế - chính trị.

**Câu 18: Hội nghị I-an-ta được triệu tập vào thời điểm nào của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai ?**

1. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ
2. Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn ác liệt.
3. Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc.
4. Chiến tranh thế giới thứ hai đã kết thúc

**Câu 19: Những quyết định của Hội nghị I-an-ta đã dẫn đến hệ quả gì?**

1. Tổ chức Liên hợp quốc thành lập.
2. Chủ nghĩa phát xít Đức, Nhật bị tiêu diệt tận gốc.
3. Một trật tự thế giới mới được hình thành - Trật tự hai cực I-an-ta.
4. Trên lãnh thổ nước Đức, hình thành hai nhà nước với hai chế độ chính trị khác nhau.

**Câu 20: Vai trò quan trọng nhất của tổ chức Liên hợp quốc là:**

1. Phát triển quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia.
2. Giải quyết các tranh chấp bằng hòa bình.
3. Giúp đỡ các quốc gia phát triển kinh tế - xã hội.
4. Duy trì hòa bình an ninh thế giới.

**Câu 21: Chiến tranh lạnh là gì?**

1. Là nấc thang để chuẩn bị cho một cuộc chiến tranh thế giới mới.
2. Dùng sức mạnh quân sự để đe dọa đối phương.
3. Là chính sách thù địch về mọi mặt của Mĩ và các nước đế quốc trong quan hệ với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
4. Chưa gây chiến tranh nhưng dùng chính sách viện trợ để khống chế các nước.

**Câu 22: Tháng 12-1989 đã diễn ra sự kiện lịch sử gì trong quan hệ quốc tế?**

1. Trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ.
2. Nước Đức được thống nhất.
3. Bức tường Béc-lin sụp đổ.
4. Chiến tranh lạnh chấm dứt.

**Câu 23: Xu thế phát triển chung của thế giới khi bước vào thế kỉ XXI là gì?**

1. Hòa bình ổn định và hợp tác phát triển kinh tế.
2. Xu thế hòa hoãn và hòa dịu trong quan hệ quốc tế.
3. Hòa nhập sâu rộng, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.
4. Chạy đua vũ trang, đối đầu căng thẳng.

**Câu 24: Quốc gia nào là nơi khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại?**

1. Anh
2. Mĩ
3. Pháp
4. Nhật Bản

**Câu 25: Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại đã tìm ra vật liệu mới nào dưới đây?**

1. Bê tông
2. Pô-li-me
3. Sắt, thép
4. Hợp kim

**Câu 26: Thành tựu nào của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại đã tham gia tích cực vào việc giải quyết vấn đề lương thực cho loài người?**

1. Sáng chế những vật liệu mới.
2. Tìm ra những nguồn năng lượng mới.
3. Cuộc “cách mạng xanh” trong nông nghiệp.
4. Tạo ra công cụ sản xuất mới.

**Câu 27: Đâu là một trong những thành tựu kĩ thuật quan trọng nhất của thế kỉ XX?**

1. Máy tính điện tử.
2. Giải mã bản đồ gen.
3. Tạo ra phương pháp sinh sản vô tính.
4. Tìm ra những nguồn năng lượng mới.

**Câu 28: Cách mạng khoa học – kĩ thuật có tác động như thế nào đến cơ cấu lao động trong các ngành kinh tế của các nước phát triển cao?**

1. Lao động trong lĩnh vực công nghiệp tăng lên.
2. Lao động trong lĩnh vực nông nghiệp giảm xuống.
3. Lao động trong lĩnh vực dịch vụ giảm xuống.
4. Lao động trong nông nghiệp, công nghiệp giảm dần, dịch vụ tăng lên.

**Câu 29: Đâu là tác động tích cực của cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại đến nhân loại?**

1. Làm thay đổi cơ bản các yếu tố của sản xuất, tạo ra bước ngoặt chưa từng thấy của lực lượng sản xuất và năng suất lao động.
2. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo, đưa con người bay vào vũ trụ trở thành hoạt động thường niên của các quốc gia.
3. Năng lượng nguyên tử, năng lượng nhiệt hạch, năng lượng mặt trời, năng lượng thủy triều được sử dụng phổ biến.
4. Chế tạo các vũ khí quân sự, vũ khí hủy diệt có sức công phá lớn chưa từng thấy.

**Câu 30: Sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật hiện đại có tác động như thế nào đến văn minh nhân loại?**

1. Đưa loài người bước sang văn minh hậu công nghiệp.
2. Thúc đẩy sự phát triển của văn minh công nghiệp.
3. Hoàn thiện nền văn minh nhân loại.
4. Đưa con người bước sang văn minh công nghiệp.

**B. PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu 1: Nguyên nhân nào dẫn đến sự phát triển “thần kì” của nền kinh tế Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai?**

1. **Nguyên nhân khách quan**

- Sự phát triển chung của nền kinh tế thế giới.

- Những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật.

1. **Nguyên nhân chủ quan**

- Truyền thống văn hóa, giáo dục lâu đời của người Nhậ t- sẵn sàng tiếp thu những giá trị tiến bộ của thế giới nhưng vẫn giữ được bản sắc dân tộc.

- Hệ thống tổ chức quản lí có hiệu quả của các xí nghiệp, công ti Nhật Bản.

- Vai trò quan trọng của nhà nước trong việc đề ra các chiến lược phát triển, nắm bắt đúng thời cơ và sự điều tiết cần thiết để đưa nền kinh tế liên tục tăng trưởng.

- Con người Nhật Bản được đào tạo chu đáo, và có ý chí vươn lên, cần cù lao động, đề cao kỷ luật và coi trọng tiết kiệm.

**Câu 2: Những việc làm của Liên hiệp quốc giúp đỡ nhân dân ta mà em đã biết?**

- Sau chiến tranh các tổ chức Liên hiệp quốc hỗ trợ Việt Nam giải quyết hậu quả chiến tranh, thiên tai, những khó khăn về kinh tế xã hội, nhất là trong các lĩnh vực: giáo dục, y tế, chăm sóc và bảo vệ phụ nữ trẻ em…..

- Hiện nay, Liên hiệp quốc tiếp tục hỗ trợ Việt Nam trong công tác xoá đói giảm nghèo, bảo vệ môi trường, tiêm chủng phòng dịch, phòng chống ma túy, HIV/AIDS………

**Câu 3: Nêu những biểu hiện của tình trạng “chiến tranh lạnh” và hậu quả của nó.**

- Chiến tranh lạnh là chính sách thù địch về mọi mặt của Mĩ và các nước đế quốc trong quan hệ với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

- Biểu hiện của tình trạng “chiến tranh lạnh”:

* Mĩ và các nước đế quốc chạy đua vũ trang.
* Tăng cường ngân sách quân sự, thành lập các khối quân sự, cùng các căn cứ quân sự bao quanh Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
* Tiến hành nhiều cuộc chiến tranh đàn áp cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

-Hậu quả:

* Thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng.
* Các cường quốc đã chi một khối lượng khổng lồ tiền của và sức người để sản xuất các loại vũ khí hủy diệt phải xây dựng hàng ngàn căn cứ quân sự.

**Câu 4: Để khắc phục và hạn chế những mặt tiêu cực của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật, chúng ta cần phải làm gì?**

 Để khắc phục và hạn chế những mặt tiêu cực của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật, chúng ta cần phải:

- Giáo dục, nâng cao ý thức của mỗi người dân.

- Khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên hợp lý.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, phát minh, sáng chế và áp dụng vào thực tiễn các loại năng lượng sạch, như: năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng thủy triều,......

**---HẾT---**